TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 24-4-2025
V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANHNƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Bùi Thị Hoa

Bà Hoàng Thị Hường

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Xuân - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Nam - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An xét xử công khai vụ án thụ lý số 15/2025/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 01 năm 2025 về Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2025/QĐXXST- HNGĐ ngày 07 tháng 3 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thùy Phú T, sinh năm 1998. Địa chỉ: Xóm N, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thạc M, sinh năm 1997. Địa chỉ cư trú trước xuất cảnh: Xóm D, xã X (nay là xóm X), huyện N, tỉnh Nghệ An. Hiện đang cư trú tại: Hàn Quốc. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn chị Nguyễn Thùy Phú T trình bày:

Chị T và anh Nguyễn Thạc M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện N, tỉnh Nghệ An vào ngày 16/4/2020. Đến năm 2021, anh Nguyễn Thạc M đi lao động ở Hàn Quốc nên thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Hiện tại, chị T nhận thấy vợ chồng không còn quan tâm nhau, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị T đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn với anh Nguyễn Thạc M.

Về con chung: Chị và anh Nguyễn Thạc M có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh C, sinh ngày 29/8/2020, hiện đang ở với chị T nên đề nghị Toà án

giao con chung cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng và không yêu cầu anh M phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ: Chị T không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về phía bị đơn anh Nguyễn Thạc M: Sau khi thụ lý vụ án Toà án đã gửi các văn bản tố tụng; thông báo thụ lý vụ án; yêu cầu anh Nguyễn Thạc M có quan điểm của mình về việc giải quyết vụ án; gửi quyết định đưa vụ án ra xét xử cho anh M theo thủ tục niêm yết công khai các văn bản trên theo quy định của pháp luật nhưng hiện tại anh Nguyễn Thạc M vắng mặt không có lý do và cũng không có ý kiến gì. Theo trình bày của ông Nguyễn Thạc N (bố đẻ của anh M) thì anh M hiện đang lao động ở Hàn Quốc, có điện thoại về cho gia đình nhưng không nói rõ địa chỉ cụ thể của anh M; anh M đã biết việc chị T làm đơn ly hôn anh tại Tòa án. Đến ngày xét xử vụ án anh M không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An phát biểu quan điểm:

Về thẩm quyền thụ lý vụ án: Theo Công văn của Cục Q, Bộ C1 thì anh Nguyễn Thạc M có thông tin xuất cảnh và hiện chưa có thông tin nhập cảnh nên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ quy định tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chưa thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc thu thập chứng cứ và đương sự tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định, đảm bảo quyền, nghĩa vụ của họ.

Trong quá trình Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, theo ông Nguyễn Thạc N (bố đẻ của anh M) thì anh M hiện đang lao động ở Hàn Quốc, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh M thường xuyên gọi điện thoại về cho gia đình; anh M đã biết được việc chị T xin ly hôn nhưng không có văn bản trình bày ý kiến. Việc anh M vắng mặt được xác định cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo do đó đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết vụ án theo quy định pháp luật và xử cho chị T được ly hôn với anh M.

Về con chung: Chị T và anh M có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh C, sinh ngày 29/8/2020, anh M đang ở nước ngoài chưa có ý kiến gì. Vì vậy, cần giao con chung chị T chăm sóc, nuôi dưỡng; anh M có quyền yêu cầu thay đổi nuôi con theo quy định. Về cấp dưỡng nuôi con: Do chị T không yêu cầu nên không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Các đương sự chưa yêu cầu nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi xem xét các tài liệu có tại hồ sơ vụ án và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Chị T trình bày anh Nguyễn Thạc M đang ở Hàn Quốc nhưng không biết địa chỉ cụ thể. Tòa án đã tiến hành xác minh tại người thân của anh M là ông Nguyễn Thạc N thì được cung cấp thông tin là hiện nay anh M đang đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài, mặc dù không biết nơi cư trú cụ thể, nhưng anh M thường xuyên gọi điện cho gia đình. Ngày 11/4/2025, Phòng Q1, Công an tỉnh N có công văn số 1361/QLXNC-Đ1 cung cấp thông tin anh Nguyễn Thạc M xuất cảnh ngày 13/01/2021 qua cửa khẩu N1, hiện chưa có thông tin nhập cảnh.

Do anh M trước khi xuất cảnh có địa chỉ cuối cùng tại tỉnh Nghệ An và hiện nay đang ở nước ngoài nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

[2] Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, ông Nguyễn Thạc N (bố đẻ của anh M) cung cấp hiện nay anh M đang đi xuất khẩu lao động ở nước ngoài nhưng không biết địa chỉ cụ thể; anh M vẫn gọi điện thoại về cho gia đình và đã biết được chị T khởi kiện yêu cầu ly hôn tại Tòa án nhưng anh M không có ý kiến gì. Như vậy, anh M đã biết được chị T yêu cầu ly hôn nhưng vẫn không cung cấp địa chỉ, không có văn bản trình bày ý kiến và vắng mặt tại phiên tòa là thuộc trường hợp cố tình giấu địa chỉ, từ chối khai báo. Vì vậy, căn cứ Điều 207; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Toà án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[3] Về nội dung: Chị T vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và giữ nguyên nội dung khởi kiện yêu cầu xin ly hôn với anh Nguyễn Thạc M. Xét thấy, chị T và anh Nguyễn Thạc M kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định. Sau khi kết hôn hai vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian ngắn thì mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Hiện chị T ở Việt Nam, anh M ở nước ngoài, không thường xuyên liên lạc nên tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, giải quyết cho chị Nguyễn Thùy Phú T được ly hôn anh Nguyễn Thạc M là phù hợp với Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Khánh C, sinh ngày 29/8/2020; anh M đang ở nước ngoài không có điều kiện trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và chưa có ý kiến. Chị T đề nghị được nuôi con chung, hiện con chung đang được chị T chăm sóc nuôi dưỡng. Vì vậy, giao con chung Nguyễn Ngọc Khánh C cho chị Nguyễn Thùy Phú T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với điều kiện thực tế về việc nuôi con và đúng quy định tại các Điều 58, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về cấp dưỡng: Chị Nguyễn Thùy Phú T chưa yêu cầu, anh Nguyễn Thạc M chưa có ý kiến nên Hội đồng xét xử chưa xem xét, giải quyết.

[5] Tài sản chung và nợ chung: Chị Nguyễn Thùy Phú T không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh Nguyễn Thạc M vắng mặt chưa có ý kiến nên dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

[6] Về án phí: Chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 56, 58, 81, 82, 83, 84, 122, 123, 127 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 37; Điều 40; Điều 147; Điều 207; Điều 227; Điều 228; Điều 479 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thùy Phú T được ly hôn với anh Nguyễn Thạc M.

2. Về nuôi con chung và nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Giao con chung Nguyễn Ngọc Khánh C, sinh ngày 29/8/2020 cho chị Nguyễn Thùy Phú T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Người không trực tiếp nuôi con chung có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thùy Phú T không yêu cầu anh Nguyễn Thạc M cấp dưỡng nuôi con. Vì quyền lợi của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Dành quyền khởi kiện cho các đương sự khi có yêu cầu.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thùy Phú T phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0013828 ngày 25 tháng 12 năm 2024 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Chị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Chị Nguyễn Thùy Phú T vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ. Anh Nguyễn Thạc M vắng mặt có quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã X, h N;
- Lưu hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

(đã ký)

Hoàng Ngọc Anh